

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
ĐƠN VỊ: KHOA NGOẠI NGỮ

ĐỀ THI, ĐÁP ÁN/RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, năm học 2024-2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	TRANSLATION 1		
Mã học phần:	71ENGL4055	Số tín chỉ:	03
Mã nhóm lớp học phần:	242_71ENGL40553_01, 02		
Hình thức thi: Tự luận	Thời gian làm bài:		100 phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	☐ Có	☒ Không	

Lưu ý cho phòng Khảo thí

- Cài đặt không thể Copy-paste ở trang làm bài
- Tách riêng các câu hỏi của 2 phần (thành 25 câu hỏi tự luận riêng biệt)
- SV chỉ được phép tham khảo từ điển giấy có nhà xuất bản.

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Vận dụng được kiến thức cơ bản về biên dịch khi dịch câu từ Tiếng Anh sang Tiếng Việt và ngược lại	Tự luận	25%	Câu 1 đến Câu 13	2.6 (0.2/ Câu)	PLO 2 PLO 4 PLO 6 PLO 10
CLO2	Vận dụng được kiến thức về từ, cụm từ và thành ngữ liên quan đến một số lĩnh vực khác nhau để dịch câu từ Tiếng Anh sang Tiếng Việt và ngược lại	Tự luận	25%	Câu 14 đến Câu 15	2.4 (0.2/ Câu)	PLO 2 PLO 4 PLO 6 PLO 10

CLO3	Sử dụng từ, cụm từ, thuật ngữ đúng và phù hợp khi dịch các chủ đề khác nhau về tự nhiên, kinh tế, xã hội	Tự luận	25%	Câu 1 đến Câu 25	2.5 (0.1/ Câu)	PLO 2 PLO 4 PLO 6 PLO 10
CLO5	Có khả năng nghiên cứu độc lập ở mức cơ bản thuộc lĩnh vực chuyên ngành được đào tạo	Tự luận	25%	Câu 1 đến Câu 25	2.5 (0.1/ Câu)	PLO 2 PLO 4 PLO 6 PLO 10

III. Nội dung câu hỏi thi

INSTRUCTIONS

This final test consists of two parts. In part I, students are required to translate 13 sentences from English into Vietnamese, and in Part II, they will have to translate 12 sentences from Vietnamese into English. Books, teaching or learning materials, dictionaries of all kinds, and machine translation are not allowed to be used in the exam room.

PART I: English – Vietnamese translation: Translate the following sentences into Vietnamese. (5.2 marks)

Câu 1 (0.4 điểm)

The IF 16:8 diet helps people reduce salt intake and is also rich in nutrients such as potassium, calcium, magnesium, protein, and fiber, which can help lower blood pressure.

Câu 2 (0.4 điểm)

In the AI era, university instructors must adapt their classroom strategies to promote language skills, ensuring they effectively support students in becoming increasingly independent.

Câu 3 (0.4 điểm)

Our organization's primary goal is to help victims of domestic violence and childhood trauma regain their confidence and reintegrate into work and daily life.

Câu 4 (0.4 điểm)

Fertilizers are indispensable for increasing food production, but their overuse has created much concern as a possible environmental threat, such as an imbalance in certain nutrients in the soil.

Câu 5 (0.4 điểm)

Real estate trends in urban areas are transforming accommodations into modern, eco-friendly living spaces to meet the increasing demand for sustainable housing.

Câu 6 (0.4 điểm)

The nuclear family structure often emphasizes close bonds between parents and their children, providing a focused environment for child upbringing but sometimes lacking the support from extended relatives.

Câu 7 (0.4 điểm)

Graduates with the lowest degree classifications are approximately two and a half times more likely to be unemployed six months after graduation compared to those with top honors.

Câu 8 (0.4 điểm)

To be a foster carer, you need to meet certain requirements, and you might be disqualified if you have a history of violence, own aggressive pets, have health issues, or don't meet residency rules.

Câu 9 (0.4 điểm)

When the local Bank changes interest rates, it can influence how much you pay on things like loans and credit cards, as well as the amount you could earn on savings accounts

Câu 10 (0.4 điểm)

High blood pressure is very common today, but if left untreated, it can lead to life-threatening complications.

Câu 11 (0.4 điểm)

Even though workplace discrimination and mistreatment have gained media attention, their true prevalence remains unclear.

Câu 12 (0.4 điểm)

During rush hour, the traffic congestion on the main highway caused significant delays for commuters.

Câu 13 (0.4 điểm)

Low-income tenants in Tokyo facing eviction will now have guaranteed legal representation, thanks to the city's \$93 million fund for legal aid.

PART II: Vietnamese–English translation: Translate the following sentences into English. (4.8 marks)

Câu 1: (0.4 điểm)

Do không chú ý đến các điều khoản trong thỏa thuận, nhiều người thuê nhà mất sạch tiền đặt cọc ban đầu vì những lỗi nhỏ nhặt.

Câu 2: (0.4 điểm)

Trong các gia đình có cả ông bà, chú bác anh em, trẻ em thường nhận được sự quan tâm và hỗ trợ của nhiều thành viên trong gia đình và không có cảm giác bị bỏ rơi.

Câu 3: (0.4 điểm)

Hiện nay, các nhà làm phim thường đầu tư công sức và tiền bạc rất lớn vào việc xây dựng kịch bản ấn tượng và nhiều hiệu ứng đặc biệt nhằm thu hút người xem.

Câu 4: (0.4 điểm)

Có nhiều cách để tăng cường hệ miễn dịch, chẳng hạn như ngủ đủ giấc, duy trì chế độ ăn hợp lý và tập thể dục đều đặn, đặc biệt trong thời kỳ dịch bệnh.

Câu 5: (0.4 điểm)

Để viết một bài tiểu luận chất lượng, sinh viên cần dành thời gian nghiên cứu và tham khảo các tài liệu liên quan đến chủ đề được giao.

Câu 6: (0.4 điểm)

Tại các khu công nghiệp, bên cạnh nước và rác thải, khí thải cũng là một yếu tố mà các doanh nghiệp cần chú trọng và xử lý hoàn toàn theo các tiêu chuẩn bảo vệ môi trường.

Câu 7: (0.4 điểm)

Sở hữu thẻ tín dụng có thể giúp chi tiêu tạm thời, nhưng không phù hợp cho những ai thường xuyên tiêu xài hoang phí.

Câu 8: (0.4 điểm)

Hiện nay có rất nhiều trung tâm giới thiệu việc làm trên địa bàn thành phố, người tìm việc nên xem xét lựa chọn một nơi uy tín và phù hợp với nhu cầu bản thân.

Câu 9: (0.4 điểm)

Tình trạng suy thoái kinh tế ở thành phố này ngày càng trầm trọng, khiến nhiều lao động phải tìm kiếm công việc phụ để tăng thu nhập.

Câu 10: (0.4 điểm)

Nhiều loài động vật đang đứng trên bờ vực tuyệt chủng, do những thay đổi sâu rộng đang diễn ra trong điều kiện tự nhiên của thế giới.

Câu 11: (0.4 điểm)

Cuộc nghiên cứu cho thấy rằng rất nhiều người bị rối loạn tâm lý thường không được điều trị tại các trung tâm sức khỏe của địa phương.

Câu 12: (0.4 điểm)

Việc thường xuyên xảy ra tai nạn giao thông vào ban đêm lẫn ban ngày đã khiến cánh tài xế chuyển sang những tuyến đường khác.

ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Tự luận			
Phần 1 câu 1-13	Câu 1: (0.4 điểm) Chế độ ăn IF 16:8 giúp giảm lượng muối tiêu thụ và cũng giàu các dưỡng chất như kali, canxi, magiê, protein và chất xơ, những yếu tố có thể giúp hạ huyết áp.	5.2	Đây là phần đáp án gợi ý. Các câu

Câu 2: (0.4 điểm) Trong kỷ nguyên AI, giảng viên đại học cần điều chỉnh phương pháp giảng dạy để phát triển kỹ năng ngôn ngữ, đảm bảo hỗ trợ hiệu quả cho sinh viên trong quá trình trở nên ngày càng tự chủ hơn. Câu 3: (0.4 điểm) Mục đích chính của tổ chức chúng tôi là giúp các nạn nhân của bạo lực gia đình và tổn thương thời thơ ấu có lại sự tự tin để trở lại với công việc và cuộc sống. Câu 4: (0.4 điểm) Phân bón là yếu tố không thể thiếu để gia tăng sản lượng lương thực, nhưng việc lạm dụng chúng đã làm dấy lên nhiều lo ngại về nguy cơ môi trường, chẳng hạn như sự mất cân bằng dinh dưỡng trong đất. Câu 5: (0.4 điểm) Tại các khu vực đô thị, người ta có xu hướng biến nơi ở thành một không gian vừa hiện đại vừa thân thiện với môi trường nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng về nhà ở bền vững. Câu 6: (0.4 điểm) Mô hình gia đình hai thế hệ thường đề cao mối quan hệ khăng khít giữa cha mẹ và con cái, tạo điều kiện để nuôi dạy con trẻ tốt hơn nhưng đôi khi điều này đồng nghĩa với việc thiếu sự hỗ trợ từ các thành viên từ đại gia đình. Câu 7: (0.4 điểm) Sáu tháng sau khi tốt nghiệp, những người tốt nghiệp với tấm bằng trung bình hoặc yếu phải đối mặt với tỷ lệ thất nghiệp cao gấp 2.5 lần so với những người có bằng loại giỏi. Câu 8: (0.4 điểm) Để trở thành cha mẹ nuôi, bạn cần đáp ứng một số yêu cầu nhất định và có thể bị loại nếu bạn đã từng sử dụng bạo lực bất hợp pháp, nuôi thú cưng nguy hiểm, có vấn đề sức khỏe, hoặc không đáp ứng các quy định cư trú. Câu 9: (0.4 điểm) Khi ngân hàng địa phương thay đổi lãi suất, nó có thể ảnh hưởng đến số tiền bạn phải trả cho những thứ như khoản vay và thẻ tín dụng, cũng như số tiền bạn có thể kiếm được từ tài khoản tiết kiệm. Câu 10: (0.4 điểm)	dịch của SV nếu có khác biệt về cách dùng từ hay cấu trúc ngữ pháp nhưng giữ được tính toàn vẹn/gần như toàn vẹn nội dung của văn bản gốc thì vẫn được ghi nhận điểm
---	--

	Ngày nay, cao huyết áp rất phổ biến, nhưng khi không được điều trị, bệnh này có nguy cơ gây ra các biến chứng nguy hiểm đến tính mạng. Câu 11: (0.4 điểm) Mặc dù sự phân biệt đối xử và bạo hành tại nơi làm việc đã nhận được sự chú ý của truyền thông, chúng ta vẫn chưa hiểu biết đầy đủ về mức độ phổ biến của chúng. Câu 12: (0.4 điểm) Trong giờ cao điểm, tắc nghẽn giao thông trên đường cao tốc chính đã gây ra sự chậm trễ đáng kể cho người đi làm. Câu 13: (0.4 điểm) Những người ở trọ có thu nhập thấp ở Tokyo đang đối mặt với việc bị đuổi khỏi nhà giờ đây sẽ được đại diện về mặt pháp lý nhờ vào khoản tài trợ 93 triệu đô la từ chính quyền thành phố.		
Phần 2 câu 1-12		4.8	
	Câu 1: (0.4 điểm) Because they do not pay attention to the terms of the agreement, many tenants lose their initial deposit due to small mistakes. Câu 2: (0.4 điểm) In families with grandparents and other blood relatives, children often receive attention and support from many family members and do not feel neglected. Câu 3: (0.4 điểm) Currently, filmmakers often invest a lot of effort and money in building impressive scripts and many special effects to attract viewers. Câu 4: (0.4 điểm) There are many ways to strengthen the body's immune system during the current epidemic, such as getting enough sleep, maintaining a healthy diet and exercising regularly. Câu 5: (0.4 điểm) To write a quality essay, students need to spend time researching and referring to documents related to the assigned topic. Câu 6: (0.4 điểm) In industrial parks, besides water and waste, emissions are also a factor that businesses need to focus on and handle completely according to environmental protection standards. Câu 7: (0.4 điểm) Owning a credit card can help with temporary spending, but is not suitable for those who often spend lavishly. Câu 8: (0.4 điểm)		Đây là phần đáp án gợi ý. Các câu dịch của SV nếu có khác biệt về cách dùng từ hay cấu trúc ngữ pháp nhưng giữ được tính toàn vẹn/gần như toàn vẹn nội dung của văn bản gốc

	Currently, there are many employment agencies in the city, candidates should consider choosing a reputable place that suits their needs. Câu 9: (0.4 điểm) The economic downturn in the city is worsening, forcing many workers to moonlight to supplement their income. Câu 10: (0.4 điểm) Many animal species are on the verge of extinction due to profound changes in global environmental conditions. Câu 11: (0.4 điểm) Research shows that many people with mental disorders often do not receive treatment at local health centers. Câu 12: (0.4 điểm) The frequent occurrence of traffic accidents, both at night and during the day, has led drivers to use alternative routes.		thì vẫn được ghi nhận điểm
	Điểm tổng	10.0	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 02 năm 2025

Trưởng bộ môn

TS. Nguyễn Hải Long

Giảng viên ra đề

Th.S. Vương Tuyết Kha